TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày: 27/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiệp;

Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Trầm Minh Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành M, sinh ngày 01/01/1970, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng; tên gọi khác: Không có.

Nơi cư trú: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành C (đã chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1942; có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/8/2024 tới nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lâm Văn P, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1978 (vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.
- Người làm chứng:
1. Ông Lê Duy T1, sinh năm 1992 (vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp D, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.
2. Bà Lâm Thị Lệ C1, sinh năm 1989 (vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.
3. Bà Phan Thị Xuân H, sinh năm 1992 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 10/4/2024, bị cáo Nguyễn Thành M (sinh ngày 01/01/1970) đi về nhà mình tại ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì thấy lúc này nhà hàng xóm cặp bên là nhà của anh Nguyễn Văn T (sinh ngày 01/01/1990) đang tổ chức uống bia và hát karaoke bằng loa di động với những người bạn gồm Lâm Văn P, Lê Duy T1, Lâm Thị Lệ C1, Phan Thị Xuân H và Nguyễn Thị Tuyết N. Thấy nhóm bị hại T cùng bạn bè hát karaoke ồn ào nhưng M không nói gì mà đi vào nhà ngủ.

Đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, do bên phía nhà của Nguyễn Văn T vẫn tiếp tục hát karaoke ồn ào làm cho bị cáo M không ngủ được nên bị cáo M đi ra đứng trước nhà nói về phía nhà của Thế là: "Tụi mày ca hát quá giờ quy định, giờ này còn ca hát ồn ào, mẹ tao mới xuất viện về". Nghe vậy thì Lâm Văn P đi từ nhà của T qua chỗ bị cáo Minh Đ1 và cự cãi qua lại với nhau, trong lúc cự cãi P dùng tay xô đẩy làm bị cáo M bị ngã xuống đất nhưng không gây thương tích. Do bực tức nên bị cáo Minh đi T2 vô trong nhà lấy 01 cây dao yếm có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ có tổng chiều dài 44cm rồi đi trở ra trước nhà nơi bị hại Nguyễn Văn T đang đứng cùng với Lâm Văn P và dùng dao quơ chém làm trúng vùng cùi trỏ tay trái và trượt xuống trúng vào sườn trái của Lâm Văn P gây thương tích, thấy vậy T cũng dùng tay đánh lại bị cáo Nguyễn Thành M. Tiếp theo T thấy P bị chảy máu nên nắm tay P kéo về nhà của T rồi T lấy 01 cây lau nhà bằng kim loại dựng ở trước nhà của mình quay lại chỗ bị cáo M và đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, hông lưng của bị cáo M làm bị cáo M khụy xuống, lúc này M dùng dao chém ngược lại thì trúng vào bàn tay trái của bị hại Nguyễn Văn T gây thương tích. Sau đó chị Nguyễn Thị Tuyết N là chị của bị hại T chạy vào dùng tay can ngăn 2 bên đánh nhau thì bị trúng vào lưỡi dao khiến bị rách da vùng cổ tay phải. Sau đó hai bên được mọi người can ngăn ra và đưa đến bệnh viện để cấp cứu và điều trị thương tích.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 249 ngày 23/5/2024 của Trung tâm P1, Sở Y tế tỉnh S, kết luận đối với thương tích của bị hại Nguyễn Văn T như sau:

1. Các kết quả chính:

+ Sẹo mặt lưng bàn tay trái, kích thước lớn. Gãy xương 3, 4 bàn tay trái còn dụng cụ kết hợp xương, ảnh hưởng chức năng cầm nắm bàn tay, ngón 3, 4. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% và 15%.

+ Sẹo mặt lưng đốt I ngón 2 bàn tay trái, kích thước nhỏ. Gãy đốt I ngón 2 tay trái, cứng khớp liên đốt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% và 05%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là: 22% (hai mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư. Kết luận khác: Tổn thương bàn tay trái có đặc điểm do vật sắc gây nên. Tổn thương không nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 248 ngày 23/5/2024 của Trung tâm P1, Sở Y tế tỉnh S, kết luận đối với thương tích của Nguyễn Thành M như sau:

1. Các kết quả chính:

+ Sẹo vùng đỉnh đầu, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%.

+ Rối loạn sắc tố da vùng hông lưng phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Thành M tại thời điểm giám định là: 02% (hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư. Kết luận khác: Tổn thương vùng đỉnh đầu và vùng hông lưng phải có đặc điểm do vật tày gây nên; nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

Về vật chứng của vụ án hiện còn quản lý gồm: 01 cây dao yếm, lưỡi bầu, lưỡi bằng kim loại màu xám đen, cán bằng gỗ màu xám trắng, có tổng chiều dài 44cm; 01 cây lau nhà có tổng chiều dài 1,3 mét, thân được làm bằng kim loại màu trắng, có gắn 03 ốp nhựa màu xanh ở hai đầu và phần thân giữa, 01 đầu có gắn nhiều sợi vải màu đen trắng.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSMX ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành M về "Tội cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là vào khoảng 22 giờ ngày 10/4/2024, tại ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, do bị xô đẩy ngã trong quá trình cự cãi thì bị cáo đã bực tức rồi đi vào nhà lấy hung khí nguy hiểm là dao yếm bằng kim loại dài 44cm chém trúng vào bàn tay trái của bị hại Nguyễn Văn T gây thương tích qua giám định là 22%.

Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận số tiền bồi thường của bị cáo là 30.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 42/CT-VKSMX ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy đối với vật chứng là công cụ phạm tội, vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 cây dao yếm, lưỡi bầu, lưỡi bằng kim loại màu xám đen, cán bằng gỗ màu xám trắng, có tổng chiều dài 44cm; 01 cây lau nhà có tổng chiều dài 1,3 mét, thân được làm bằng kim loại màu trắng, có gắn 03 ốp nhựa màu xanh ở hai đầu và phần thân giữa, 01 đầu có gắn nhiều sợi vải màu đen trắng. Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo nộp tiền án hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lâm Văn P, bà Nguyễn Thị Tuyết N và người làm chứng ông Lê Duy T1, bà Lâm Thị Lệ C1, bà Phan Thị Xuân H vắng mặt, không có lý do. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra những người vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai rõ ràng, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thành M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là: Vào khoảng 22 giờ ngày 10/4/2024, tại ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, do bị xô đẩy ngã trong quá trình cự cãi thì bị cáo đã bực tức rồi đi vào nhà lấy hung khí nguy hiểm là dao yếm bằng kim loại dài 44cm chém trúng vào bàn tay trái của bị hại Nguyễn Văn T gây thương tích qua giám định là 22%.

[4] Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên

quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích mà bị cáo gây ra cho bị hại là 22% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình với tình tiết định khung tăng nặng theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là "Gây thương tích từ 11% đến dưới 30% nhưng có sử dụng hung khí nguy hiểm". Khi phạm tội bị cáo thực hiện với lỗi cố ý và bị cáo không mắc bệnh làm mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội phạm mà bị cáo đã gây ra. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 42/CT-VKSMX ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành M về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo đã dùng 01 cây dao yếm, lưỡi bầu, lưỡi bằng kim loại màu xám đen, cán bằng gỗ màu xám trắng, có tổng chiều dài 44cm gây thương tích cho bị hại là 22%. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm để răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành M không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng, vụ án xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại, tại phiên tòa bị hại cũng đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ đã được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8] Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 Điều 51 và có các tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời bị cáo lần đầu phạm tội, đã ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo. Vụ án xảy ra cũng có phần lỗi từ bị hại khi dùng hung khí là cây chổi lau nhà bằng kim loại đánh trúng bị cáo gây thương tích 02% trước, làm bị cáo khụy xuống nền đất rồi bị cáo M mới dùng dao chém lại gây thương tích. Đối với thương tích của bị cáo thì bị cáo cũng không yêu cầu khởi tố đối với bị hại. Sau sự việc bị cáo cũng đã bồi thường xong theo yêu cầu bị hại được bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt và loại hình phạt đối với bị cáo M quyết định cho bị cáo được hưởng loại hình

phạt tù có điều kiện là cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo chấp hành hình phạt dưới sự giám sát của chính quyền địa phương sẽ có tác dụng giáo dục tốt hơn là phù hợp theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và phù hợp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy đối với công cụ phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 cây dao yếm, lưỡi bầu, lưỡi bằng kim loại màu xám đen, cán bằng gỗ màu xám trắng, có tổng chiều dài 44cm; 01 cây lau nhà có tổng chiều dài 1,3 mét, thân được làm bằng kim loại màu trắng, có gắn 03 ốp nhựa màu xanh ở hai đầu và phần thân giữa, 01 đầu có gắn nhiều sợi vải màu đen trắng.

[11] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với việc bị cáo Nguyễn Thành M gây thương tích cho người liên quan Lâm Văn P và Nguyễn Thị Tuyết N trong quá trình xô xát và can ngăn của P và Như thì do vết thương nhẹ, những người liên quan không nằm viện điều trị, quá trình điều tra Lâm Văn P và Nguyễn Thị Tuyết N có đơn từ chối giám định thương tích và không đề nghị xử lý hình sự đối với bị cáo M nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý về hình sự về hành vi này của M trong vụ án này là có căn cứ.

[13] Đối với hành vi của bị hại Nguyễn Văn T dùng cây chổi lau nhà bằng kim loại đánh trúng vào đầu và hông lưng phải của bị cáo Nguyễn Thành M gây thương tích 02%, tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo M có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với T nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn T trong vụ án này mà chuyển xử phạt hành chính là có căn cứ.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời gian thử thách được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 27/11/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Thành M cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thành M có thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Thành M cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5. Về việc thi hành án: Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ST;
- VKSND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo, bị hại; NLQ;
- Chi cục THA. MX;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Hỗ trợ tư pháp CAMX;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mến